

Số: 136 /QĐ-HBVQTE

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ban Kiểm tra
Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
(sửa đổi, bổ sung)

**BAN CHẤP HÀNH
HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-BNV ngày 04/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về phê duyệt Điều lệ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-HBVQTE ngày 19/7/2024 của Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam ban hành quy chế của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam nhiệm kỳ 2023-2028;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội lần thứ IV Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028 số 285/NQ-HBVQTE ngày 01/12/2023;

Theo đề nghị của Trưởng ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế làm việc của Ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 40/QĐ/HBVQTE ngày 26/4/2019 của Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III, nhiệm kỳ (2018- 2023).

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ LĐ-TB&XH (để b/c);
- CT, các PCT; UVBCH, UV BTV, BKT;
- Văn phòng đại diện phía Nam;
- Lưu: TC, VP.

CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH
HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM
Nguyễn Thị Thanh Hòa

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
Khóa IV (Nhiệm kỳ 2023-2028)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 136/QĐ-BVQTE ngày 26 tháng 7 năm 2024)

Chương I
TỔ CHỨC, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ,
QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM TRA

Điều 1. Tổ chức của Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (sau đây viết là Hội) do Đại hội đại biểu bầu ra gồm Trưởng ban, Phó ban và 03 ủy viên; hoạt động của Ban Kiểm tra theo nhiệm kỳ của Đại hội.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ

1. Ban Kiểm tra là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Hội, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Hội và Quy chế này.
2. Ban Kiểm tra giúp Ban Chấp hành tổ chức kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Hội, các nghị quyết của Hội về tổ chức và hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội và Hội viên.
3. Xem xét và kiến nghị với Ban Chấp hành các vấn đề liên quan đến Hội, đến công tác tổ chức và điều hành hoạt động Hội của Ban Chấp hành.
4. Tiếp nhận, xem xét, giải quyết và kết luận các trường hợp vi phạm, các khiếu nại, tố cáo trong phạm vi nội bộ Hội, báo cáo Ban Chấp hành quyết định.
5. Hướng dẫn, phối hợp và hỗ trợ các Hội thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo yêu cầu.

Điều 3. Quyền hạn của Ban Kiểm tra

1. Được yêu cầu các tổ chức trực thuộc Hội báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát và thi hành điều lệ Hội.
2. Được yêu cầu các tổ chức có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.



3. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện tổ chức, cán bộ, hội viên có những quyết định hoặc việc làm sai, trái với Điều lệ Hội, nghị quyết Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, quy định về chế độ chính sách của Nhà nước thì được yêu cầu tổ chức, cá nhân xem xét lại quyết định hoặc việc làm đó; đồng thời báo cáo kịp thời với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và cấp có thẩm quyền để xem xét giải quyết.

4. Tham gia với Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra các Hội thành viên về việc tổ chức, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Hội.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban Kiểm tra

1. Chịu trách nhiệm trước Hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về toàn bộ hoạt động, công tác của Ban Kiểm tra. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác của Ban Kiểm tra với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Hội.

2. Chủ trì các công việc, các cuộc họp của Ban Kiểm tra; đề xuất nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra.

3. Chủ trì thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát thuộc thẩm quyền Ban Kiểm tra hoặc do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Hội giao.

4. Kiểm tra, đôn đốc các Ủy viên Ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ được phân công.

5. Được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ủy quyền nghe ý kiến trình bày của cán bộ, hội viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và báo cáo đầy đủ với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ xem xét quyết định.

6. Được tham dự các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Định kỳ 6 tháng báo cáo tình hình và kết quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành Điều lệ Hội với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

7. Thay mặt Ban Kiểm tra ký các văn bản kiến nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Lãnh đạo Hội về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành Điều lệ Hội thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó trưởng Ban Kiểm tra

1. Phó Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Ban Kiểm tra và Trưởng Ban phân công.

2. Đề xuất các nội dung, vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát thi hành Điều lệ, hình thức kỷ luật để Ban Kiểm tra thảo luận, quyết định; tham gia giải quyết công việc của Ban.

3. Giúp Trưởng ban điều hành, giải quyết công việc của Ban. Thay mặt Trưởng Ban điều hành công việc của Ban khi được ủy quyền.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ban Kiểm tra

1. Được Ban Kiểm tra phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn công tác; chịu trách nhiệm chính trước Ban Kiểm tra về công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện Điều lệ Hội trong phạm vi được phân công phụ trách; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Hội, Ban tổ chức.

2. Chủ động nắm tình hình và kịp thời đề xuất các biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực và địa bàn được phân công phụ trách.

3. Chủ động học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ phục vụ công tác kiểm tra, giám sát. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của Ban Kiểm tra; chuẩn bị ý kiến, thảo luận, biểu quyết những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra và cùng chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

4. Giữ mối liên hệ với Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra các Hội thành viên được phân công phụ trách.

5. Phối hợp chặt chẽ với các Ủy viên Ban Kiểm tra trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương II

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Kiểm tra làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

2. Ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành Điều lệ, kỷ luật của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ. Trường hợp Ban Kiểm tra có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thì Ban Kiểm tra đề nghị cùng phối hợp xem xét để có kết luận chung.

3. Ban Kiểm tra thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

4. Khi báo cáo Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thì Ban Kiểm tra phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức, cán bộ, hội viên phản ánh về vấn đề liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ban Kiểm tra để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ xem xét quyết định.

5. Các kết luận, thông báo của Ban Kiểm tra về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành Điều lệ Hội phải được thông báo đến tổ chức, cán bộ và hội viên có liên quan.

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra họp định kỳ trước Hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành, họp đột xuất khi cần.

2. Ban Kiểm tra thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết như sau:

2.1. Sáu tháng báo cáo Ban Thường vụ về kết quả công tác kiểm tra, giám sát trong thời gian trước và kế hoạch kiểm tra, giám sát chu kỳ tiếp theo.

2.2. Hàng năm báo cáo Ban Chấp hành về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và tình hình thi hành Điều lệ Hội.

Chương III

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM TRA

Điều 9. Đối với Ban Chấp hành và Ban Thường vụ

Ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ

Điều 10. Đối với Văn phòng và các Ban công tác và tổ chức Hội thành viên

Ban Kiểm tra phối hợp với Văn phòng, các ban/đơn vị thuộc Hội và các tổ chức thành viên để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Hội và nhiệm vụ do Ban Chấp hành và Ban Thường vụ giao.

Điều 11. Đối với Ban Kiểm tra của các Hội thành viên

Ban Kiểm tra có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn và hỗ trợ khi cần thiết trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành Điều lệ Hội.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành và việc bổ sung, sửa đổi quy chế

1. Ban Kiểm tra, các tổ chức thành viên, cán bộ, hội viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này.

2. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Kiểm tra.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy chế thì Ban Kiểm tra, các Ủy viên Ban Chấp hành, các tổ chức hội viên, Văn phòng và các Ban công tác của Hội đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành xem xét, quyết định.

4. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được phổ biến đến các tổ chức, Hội viên.

TM BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH
BAN CHẤP HÀNH
HỘI BẢO VỆ QUYỀN LỢI THÀNH VIÊN
HỘI NAM

Nguyễn Thị Thanh Hòa